TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HNGĐ- ST
Ngày: 23-3-2023
V/v" thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH- TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Minh và ông Nguyễn Văn Bạn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Phú- Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương *tham gia phiên toà:* Bà Vũ Thị Lệ- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 184/2022/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2022 về việc *"thay đổi người trực tiếp nuoi con sau khi ly hôn"*.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXX-ST ngày 13 tháng 02 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 04^{A}/2023/QĐST-HNGĐ ngày ngày 10-3-2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thu T, sinh năm 1990

Nơi ĐKHKTT: Khu dân cư T, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương

Nơi ở hiện nay: Khu dân cư B- T, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương

- Bị đơn: Bà Lưu Thị S, sinh năm 1952

Địa chỉ: Khu dân cư T, phường C, thành phố C tỉnh Hải Dương

(chị T có mặt, bà S vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 10-6-2022 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là chị Trần Thị Thu T trình bày: Chị và anh Nguyễn Quốc A đăng kí kết hôn vào năm 2013. Chị và anh Nguyễn Quốc A có 01 con chung là cháu Nguyễn Quốc B, sinh ngày 18-12-2014. Do cuộc sống vợ chồng mâu thuẫn

không thể tiếp tục chung sống cùng nhau được. Năm 2017 chị và anh Nguyễn Quốc A đã ly hôn tại Toà án nhân dân thị xã Chí Linh (nay là thành phố Chí Linh). Theo quyết định số 60/2017/HNGĐ-ST ngày 29-3-2017 về việc giao con chung như sau: Giao cháu Nguyễn Quốc B, sinh ngàgy 18-12-2014 cho anh A được trực tiếp nuôi dưỡng. Kể từ khi vợ chồng ly hôn cháu B ở cùng với anh A và bà nội là Lưu Thị S. Chị vẫn thăm nom, chăm sóc cháu. Tháng 2-2018 anh An mất do tai nạn giao thông, cháu B tiếp tục ở với bà S, do thời gian đó chị đang đi lao động ở nước ngoài. Đến tháng 7-2020 chị về nước, chị có đến đón cháu B về để nuôi dưỡng thì bà S không ý kiến gì. Hằng ngày chị đón cháu về chăm sóc, nuôi dưỡng, cuối tuần chị lại đưa cháu về ở với bà nội. Tuy nhiên sau đó một thời gian bà S đã cản trở chị thăm gặp, đưa đón cháu. Bà S nói chỉ có bả mới có quyền nuôi cháu B, chị không có quyền. Do vậy chị đã làm đơn yêu cầu Toà án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con. Trong quá trình Toà án giải quyết vụ án bà S đã thay đổi cho tôi được thăm nom đưa đón cháu B. Chị thừa nhận trong quá trình cháu B ở với bà S được bà chắm sóc, nuôi dưỡng tốt, không xảy ra việc ngược đãi hoặc làm ảnh hưởng đến sự phát triển của cháu. Tuy nhiên chị mong muốn thay đổi người trực tiếp nuôi con là để rõ ràng về mặt thủ thục pháp lý cho cháu sau này. Mặt khác hiện nay bà S đã già yếu không có đủ khả năng để thay anh An chăm sóc cháu. Chị đề nghị Toà án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật để đảm B quyền lợi của chị và cháu B.

Bị đơn bà Lưu Thị S trình bày: Bà là bà nội của cháu Nguyễn Quốc B. Cháu B là con đẻ của anh Nguyễn Quốc A và chị Trần Thị Thu T. Chị T và anh B đã ly hôn từ năm 2017. Theo quyết định của Toà án thì cháu B được giao cho anh An trực tiếp nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn chị T đi lao động ở Nhật Bản 3 năm. Chị không quan tâm chăm sóc gì đến cháu B. Cháu B ở với bà từ nhỏ đến nay, chủ yếu do bà chăm sóc giáo dục. Tháng 2-2018 anh Nguyễn Quốc A mất do tai nạn giao thông. Sau khi anh A mất cháu B vẫn do bà nuôi dưỡng. Khi chị T về nước có đến đón cháu về chăm sóc nuôi dưỡng, cuối tuần bà lại đón cháu về chơi. Thực tế hiện nay chị T vẫn đang là người chăm sóc nuôi dưỡng cháu B. Quan điểm của bà không đồng ý thay đổi người trực tiếp nuôi con vì cháu B ở với bà từ nhỏ. Bà chăm sóc cháu luôn được đảm B không ảnh hưởng gì về thể chất, tinh thần. Hoàn cảnh gia đình bà rất neo người chỉ có một mình bà và cháu B. Bà không muốn chia rẽ tình cảm bà cháu. Thực tế bà cũng không ngăn cản quyền thăm nom, nuôi dưỡng của chị T. Chị T có quyền làm mẹ bà cũng không ngăn cản. Bà không chấp nhận thay đổi người nuôi con vì bà là người thừa kế quyền của anh A.

Tại phiên tòa chị T có mặt chị vẫn giữ nguyên quan điểm đã trình bày tại quá trình giải quyết. Bà S vắng mặt tại phiên toà.

Đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án chấp hành đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn không chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về giải quyết vụ án:

Áp dụng Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Giao con chung là Nguyễn Quốc B, sinh ngày 18- 12-2014 cho chị Trần Thị Thu T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, thời gian kể từ tháng 3-2023 cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Về án phí: Chị Trần Thị Thu T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, đối chiếu với các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về tố tụng : Chị Trần Thị Thu T yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với bà Lưu Thị S (người thừa kế quyền của anh Nguyễn Quốc An) có đăng kí hộ khẩu thường trú tại khu dân cư khu dân cư Tiên Sơn phường Cộng Hoà, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh theo quy định tại Điều 28; Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn là bà Lưu Thị S được Tòa án triệu tập hợp lệ lần 2 mà vắng mặt. Do vậy Hội đồng xét xử căn cứ theo khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà S.

[2].Xét yêu cầu của chị Trần Thị Thu T về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thì thấy:

Theo quyết định số 60/2017/HNGĐ-ST ngày 29-3-2017 thể hiện việc giao con chung như sau: Giao cháu Nguyễn Quốc B, sinh ngày 18-12-2014 cho anh

An được trực tiếp nuôi dưỡng. Kể từ khi chị T và anh A ly hôn cháu B ở cùng với bà nội là Lưu Thị S và anh A. Cháu B được bà và bố chăm sóc đảm B không ảnh hưởng gì về thể chất và tinh thần. Tuy nhiên tháng 2-2017 anh A bị mất do tai nạn giao thông, cháu B do bà S là người trực tiếp nuôi dưỡng. Chồng bà S đã mất, bà chỉ có một người con là anh A. Chỉ T sau khi ly hôn đã đi lao động ở Nhật Bản. Năm 2020 chị về nước đã đón cháu về nuôi, thời gian đầu không có việc gì xảy ra tuy nhiên sau đó bà S đã ngăn cản chị thăm nom cháu B. Mặc dù thực tế hiện nay bà S không ngăn cản chị việc chăm sóc nuôi dưỡng cháu B nhưng chị muốn rõ ràng về mặt pháp lý để thuận lợi cho cháu B sau này làm các thủ tục giấy tờ khác.

Việc anh An, ba S chăm sóc cháu B không ảnh hưởng gì về mặt thể chất, tinh thần nhưng thực tế anh A đã mất từ năm 2018, bà S đã già yếu không thể thực hiện thay quyền chăm sóc cháu thay bố mẹ trong khi mẹ cháu vẫn còn, và có khả năng điều kiện đầy đủ nuôi dạy cháu. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T, thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Giao cháu Nguyễn Quốc B, sinh ngày 18-12-2014 cho chị Trần Thị Thu T được trực tiếp nuôi dưỡng, thời gian kể từ tháng 3-2023 cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

[5]. Về án phí: Chị Trần Thị Thu T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Giao con chung là Nguyễn Quốc B, sinh ngày 18- 12-2014 cho chị Trần Thị Thu T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, thời gian kể từ tháng 3-2023 cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

3.Về án phí: Chị Trần Thị Thu T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2020/0003101 ngày 12-10-2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh.

Báo cho nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
-VKSND thành phố Chí Linh;
- Đương sự;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Lưu hồ sơ, Tòa án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nguyệt